

CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN

Địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn, Thọ Xuân, Thanh Hoá

Điện thoại: 037.834.091 - Fax: 037.834.344

Email: info@lasuco.com.vn;



TÀI LIỆU ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

(Lưu hành nội bộ)

Lam Sơn, tháng 4/2014

DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI

1-	Chương trình Đại hội
2-	Nội quy làm việc của Đại hội.
3-	Thế lệ bầu cử thành viên HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 – Phụ lục hướng dẫn bầu dồn phiếu
4-	Báo cáo tình hình kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013, kế hoạch năm 2014- Nhiệm vụ và các giải pháp của Ban Tổng Giám đốc điều hành.
5-	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của Hội đồng Quản trị.
6-	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát.
7-	Tờ trình phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
8-	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2014.
9-	Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013.
10-	Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2014.
11-	Tờ trình báo cáo quyết toán vốn đầu tư Dự án mở rộng nâng công suất Nhà máy đường số 2 và Nhà máy nhiệt điện
12-	Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT
13-	Tờ trình tổng hợp danh sách ứng cử viên HĐQT
14-	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

Dự thảo

**NỘI QUY LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN
Ngày 28 tháng 4 năm 2014**

Nội quy này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự Đại hội và các bên tham gia Đại hội; quy định về điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội, thể thức biểu quyết công khai.

Điều 1: Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.
2. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội mang theo chứng minh nhân dân (bản chính hoặc bản sao công chứng) hoặc hộ chiếu, thư mời họp, giấy ủy quyền họp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự họp) cho Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông đối chiếu và được nhận Thẻ biểu quyết công khai.
3. Có quyền phát biểu trực tiếp tại hội trường hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội. Khi có nhu cầu phát biểu

trực tiếp tại Hội trường, cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải đăng ký với Đoàn chủ tọa Đại hội. Khi được mời phát biểu cổ đông phải nêu rõ tên và trình bày nội dung cần phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn, gọn, đúng trọng tâm phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền có nghĩa vụ đến họp đúng giờ, trong trường hợp đến họp muộn vẫn được tham dự và tham gia biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
5. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn và Ban tổ chức Đại hội, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Ban kiểm tra điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên do Ban kiểm soát Công ty thực hiện, có trách nhiệm:
 - a. Kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp, kiểm tra tỉ lệ cổ đông dự Đại hội.
 - b. Phát thẻ biểu quyết và tài liệu cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông.
 - c. Báo cáo kết quả kiểm tra điều kiện tiến hành tham dự Đại hội
2. Ban kiểm tra Điều kiện tiến hành họp Đại hội cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu có 3 người do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm.
 - a. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại đại hội
 - b. Tiến hành kiểm đếm thẻ biểu quyết công khai tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề.
 - c. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về kết quả biểu quyết
2. Nếu cần thiết Chủ tọa thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thiện nhiệm vụ của mình.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn và thư ký Đại hội

1. Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa Đại hội (Điều 111, Khoản 2, Mục đ Luật Doanh nghiệp 2005).
2. Quyền và nghĩa vụ Chủ tọa.
 - a. Điều khiển Đại hội đúng theo chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- b. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 - c. Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - (i). Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp
 - (ii). Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
 - d. Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
 - e. Quyết định về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
3. Ban thư ký có trách nhiệm:
- a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội.
 - b. Tiếp nhận chuyển cho chủ tọa đoàn phiếu đóng góp ý kiến của các cổ đông.
 - c. Soạn thảo biên bản cuộc họp và nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
 - d. Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.

Điều 8. Trình tự tiến hành Đại hội

- 1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 2. Cách thức tiến hành Đại hội
 - a. Đại hội thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
 - b. Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận ngoại trừ các vấn đề quy định tại Điều 8, khoản 2 điểm c dưới đây.
 - c. Đối với các vấn đề sau phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận:
 - (i). Sửa đổi bổ sung điều lệ
 - (ii). Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ, thông qua phương án phát hành cổ phiếu.
 - (iii). Quyết định đầu tư, mua, bán tài sản của Công ty có giá trị trên 50% trở lên so với tổng tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

- (iv) Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Công ty.
3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: Các nội dung tại cuộc họp phải được ban thư ký ghi vào biên bản. Biên bản được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ theo quy định.
 4. Để đảm bảo tỉ lệ phiếu biểu quyết, trong quá trình diễn ra đại hội, cổ đông hạn chế ra ngoài, trong trường hợp cổ đông có nhu cầu ra ngoài thì phải thực hiện thủ tục ủy quyền cho Chủ tọa đoàn (Chủ tịch HĐQT hoặc một trong những người có tên trong danh sách người nhận ủy quyền) thay mặt cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, trong trường hợp không thực hiện ủy quyền thì xem như cổ đông mặc nhiên đồng ý cho Chủ tọa đoàn (Chủ tịch HĐQT hoặc một trong những người có tên trong danh sách người nhận ủy quyền) biểu quyết thay mình tại Đại hội.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng phiếu biểu quyết (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín). Mỗi cổ đông tham dự Đại hội sẽ được cấp phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần được quyền biểu quyết. Phiếu biểu quyết ghi thông tin về cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết.
2. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết công khai.
3. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số phiếu biểu quyết tán thành, sau đó xác định số phiếu biểu quyết không tán thành cuối cùng xác định số phiếu biểu quyết không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐOÀN**

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

DỰ THẢO

THẺ LỆ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN
Ngày 28 tháng 4 năm 2014

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Nghị định 102/2010/NĐ-CP ngày 1/10/2010 của Chính phủ
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Mía Đường Lam Sơn.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 Công ty CP Mía đường Lam Sơn tiến hành bầu cử thành viên HĐQT theo các nội dung dưới đây:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thẻ lệ này bao gồm những quy định về bầu cử thành viên HĐQT Công ty CP Mía đường Lam Sơn.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

1. Ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT

*** Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:**

Theo Điều 110 Luật Doanh nghiệp.

*** Ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu vào Hội đồng Quản trị (HĐQT)**

Cổ đông, đại diện cổ đông lựa chọn các ứng viên đáp ứng tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị để đề cử cho ĐHĐCĐ bầu thành viên Hội đồng quản trị theo điều kiện sau:

- Mỗi cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng: từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền đề cử một ứng cử viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử ba thành viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 50% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.
- Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên
- Việc ứng cử, đề cử được thực hiện bằng văn bản (theo mẫu do Công ty ban hành) và được gửi đến Công ty **chậm nhất 16 giờ ngày 25/4/2014.**

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

1. Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Danh sách cổ đông sở hữu có quyền biểu quyết sẽ được xác định tại thời điểm chốt danh sách theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

Điều 4. Những nguyên tắc chung về bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử: Bầu cử trực tiếp và bỏ phiếu kín.
2. Phương thức bầu cử:
 - a. Việc bầu cử các thành viên HĐQT, được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
 - b. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.
 - c. Mỗi cổ đông tham dự Đại hội chỉ được sử dụng một phiếu bầu cử tương ứng với số cổ phần sở hữu.
 - d. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và số thành viên được bầu của Ban Kiểm soát. Cụ thể theo công thức như sau:

(i) Bầu thành viên HĐQT

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu biểu quyết}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần}} \times \boxed{\text{Số thành viên được bầu của HĐQT}}$$

Ví Dụ: Số lượng thành viên được bầu của HĐQT là 5 người. Theo đó, số phiếu biểu quyết cho nội dung này là Tổng số cổ phần của cổ đông x 5.

- e. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên mà mình tin nhiệm.

Điều 5. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Danh sách ứng cử viên HĐQT
 - Danh sách ứng cử viên thành viên HĐQT, được sắp xếp theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
 - Trên phiếu bầu sẽ bao gồm các nội dung bầu với danh sách ứng cử viên

2. Phiếu bầu cử và ghi phiếu bầu cử

a. Hình thức phiếu bầu cử:

- Phiếu bầu cử được in thống nhất
- Trên mỗi phiếu bầu cử có đóng dấu đỏ của Công ty

b. Nội dung phiếu bầu cử

Trên mỗi phiếu bầu cử thể hiện các nội dung sau:

- Mã số phiếu bầu cử
- Tổng số cổ phần; Tổng số phiếu biểu quyết. Một phiếu bầu cử thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng cổ phần cổ đông đó sở hữu và được ủy quyền..
- Danh sách ứng cử thành viên HĐQT

c. Nhận phiếu bầu cử và cách ghi phiếu bầu cử

- Nhận phiếu bầu cử: Khi cổ đông đến làm thủ tục tham dự Đại hội, cổ đông đăng ký dự họp với Ban tổ chức và nhận phiếu bầu cử ngay tại bàn đăng ký.
- Cổ đông phải tự mình thực hiện các bước sau đây:
 - Xác định tổng số phiếu biểu quyết của mình đối với thành viên HĐQT.
 - Điền số phiếu biểu quyết mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- Trong trường hợp người tham dự bầu cử là người đại diện theo ủy quyền (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền có đầy đủ số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần thuộc sở hữu của người ủy quyền.
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Kiểm phiếu đổi phiếu bầu cử khác.

d. Các trường hợp phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu bầu cử không theo mẫu quy định và/hoặc không do Công ty phát hành, không có khuôn dấu đỏ Công ty.
- Phiếu bầu cử gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên dự kiến đã được Công ty chấp thuận.
- Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, ghi thêm ký hiệu.
- Phiếu bầu cử không còn nguyên vẹn.
- Phiếu bầu cử quá số lượng thành viên HĐQT, đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.
- Số phiếu biểu quyết cho các ứng cử viên cộng lại vượt quá tổng số phiếu biểu quyết mà mình có được theo công thức tính tại Điều 4 – Khoản 2, điểm d của thể lệ này.

Điều 6. Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
 - a. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm
 - Phổ biến Thể lệ bầu cử
 - Giới thiệu cách sử dụng phiếu bầu cử
 - Tiến hành phát, thu phiếu, kiểm phiếu bầu cử
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
 - b. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử viên vào HĐQT.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu tại nơi tiến hành Đại hội
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 7. Nguyên tắc bầu dồn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT.

1. **Nguyên tắc bầu dồn phiếu:** Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Thẻ lệ này.
2. **Nguyên tắc trúng cử:**

Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và số lượng trúng cử vượt quá số lượng cần bầu thì ứng cử viên nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần sở hữu ngang nhau thì tiến hành bầu lần thứ hai đối với những ứng cử viên này để lựa chọn. Nếu bầu lần thứ hai vẫn bằng nhau thì việc có tiếp tục bầu cử nữa hay không do Đại hội quyết định.

Điều 8. Lập và công bố biên bản kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp; Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu; Tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu); Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ, phiếu bầu cử trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào HĐQT.
2. Toàn văn biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Thẻ lệ này gồm có 9 (chín) điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐOÀN**

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU ĐÓN PHIẾU

Ví dụ minh họa: cho trường hợp bầu 5 thành viên HĐQT

I. Các cổ đông đã đề cử các ứng cử viên và quyết định như sau:

- Chọn 5 thành viên HĐQT trong các ứng cử viên

II. Cách thức bầu

1. Xác định tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (và/hoặc đại diện cổ đông)

Tổng số phiếu biểu quyết	=	Tổng số cổ phần	x	Số thành viên được bầu
-------------------------------------	---	------------------------	---	-----------------------------------

2. Cách thức ghi phiếu bầu cử

VD: Cổ đông X nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông X là:

Tổng số phiếu biểu quyết là $1.000.000 \times 5 = 5.000.000$ phiếu

Cổ đông X có thể bầu bằng tổng số phiếu biểu quyết của mình (sau khi được xác định theo công thức như trên) theo một trong các phương thức sau đây:

a. Chia đều cho các ứng cử viên (Mỗi ứng viên đều nhận được số phiếu biểu quyết như nhau)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
I. Bầu thành viên HĐQT		
1	Ông (bà) A	1.000.000
2	Ông (bà) B	1.000.000
3	Ông (bà) C	1.000.000
4	Ông (bà) D	1.000.000
5	Ông (bà) H	1.000.000
	Tổng cộng	5.000.000

b. Chia không đều cho các ứng viên (Các ứng viên nhận số phiếu biểu quyết không đều nhau)

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
I. Bầu thành viên HĐQT		
1	Ông (bà) A	2.000.000
2	Ông (bà) B	1.500.000
3	Ông (bà) C	0

4	Ông (bà) D	500.000
5	Ông (bà) H	1.000.000
	Tổng cộng	5.000.000

c. *Dồn hết tổng số phiếu bầu quyết của mình cho 01 ứng cử viên:*

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu
I. Bầu thành viên HĐQT		
1	Ông (bà) A	5.000.000
2	Ông (bà) B	0
3	Ông (bà) C	0
4	Ông (bà) D	0
5	Ông (bà) H	0
	Tổng cộng	5.000.000

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2013.
KẾ HOẠCH NĂM 2014, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP**
(Báo cáo tại ĐHCĐ thường niên năm 2014)

**PHẦN I
TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
KẾ HOẠCH NĂM 2013**

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Năm 2013 mặc dù gặp nhiều khó khăn chung của nền kinh tế và ngành mía đường, nhưng với định hướng đúng đắn và sự quyết tâm, kiên định của Hội đồng Quản trị, cùng với sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc điều hành, hệ thống cán bộ quản lý đến toàn thể người lao động, công ty đã gặt hái được những kết quả đáng khích lệ, đạt được một số chuyển biến tích cực. Đó là:

1. Sản xuất kinh doanh tiếp tục được giữ ở mức ổn định và có lợi nhuận; đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động và người trồng mía. Năm 2013 các chỉ tiêu đều tăng trưởng cao so với năm 2012:

- Sản xuất đường: 106.080 tấn, tăng 6,7%.
- Sản xuất cồn: Dừng sản xuất gần 7 tháng để giải quyết vấn đề môi trường, nhưng sản lượng 5 tháng đạt 8,84 triệu lít, bằng với sản xuất cả năm 2012.
- Tiêu thụ đường: 104.931 tấn, tăng 18,2%.
- Tiêu thụ cồn: 9,52 triệu lít, tăng 25,7%.
- Doanh thu có thuế: 1.611,7 tỷ đồng, tăng 6,55%.
- Lợi nhuận trước thuế: 52,17 tỷ đồng tăng 29 % (sau thuế 39,438 tỷ đồng).
- Nộp ngân sách: 79,4 tỷ đồng, tăng 23%.

2. Vụ ép 2012/2013 đã hoàn thành đúng tiến độ, công tác thu hoạch - vận chuyển đáp ứng yêu cầu sản xuất của hai nhà máy. So với vụ 2011/2012 mía ép 1.036.870 tấn, tăng 20,26%; đường nhập 104.716 tấn, tăng 27,4%; năng suất ép bình quân 8.412^{TMN}, tăng 8,8%... Các nhà máy đã có nhiều cố gắng, giữ vững sản xuất ổn định, chất lượng sản phẩm được duy trì và đã được Người tiêu dùng bình chọn Hàng Việt Nam chất lượng cao, tỷ lệ đường luyện được nâng lên, định mức tiêu dùng vật tư, hóa chất tiết kiệm hơn so với những vụ trước.

Vụ ép 2013/2014 bước vào sản xuất từ cuối tháng 11, bước đầu đạt được kết quả khá tốt, sản lượng đường nhập đầu vụ đã đạt trên 1.000 tấn/ngày, thiết bị NMD₂ và nhà máy phát điện hoạt động ổn định, phát huy được công suất.

3. Bộ máy tổ chức và lao động bước đầu đã tinh giản gọn nhẹ hơn, kỷ luật lao động được chỉnh đốn và siết chặt, ý thức và trình độ tay nghề người lao động được nâng lên.

4. Công tác nguyên liệu có cách làm mới với sự quản lý tập trung, 13 xí nghiệp nguyên liệu cấp xã và liên xã bước đầu đi vào vận hành có hiệu quả giảm bớt bao cấp, chuyển hướng hợp tác với Ngân hàng bảo lãnh cho Hộ trồng mía vay vốn đầu tư sản xuất và quản lý đến từng hộ trồng mía. Đây là bước chuẩn bị quan trọng cho chương trình Làm mới đồng bộ và toàn diện Cây mía - Hạt đường Lam Sơn đạt chất lượng, hiệu quả cao hơn trong giai đoạn 2014 - 2020.

5. Công tác tài chính được quản lý chặt chẽ, đảm bảo chi tiêu cho SXKD, ý thức tiết kiệm của người lao động được nâng lên, tình hình tài chính của Công ty đã vững vàng hơn; Lasuco tiếp tục được vinh danh trong Top 1000 DN nộp thuế TNDN lớn nhất và Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

6. Dự án nông nghiệp công nghệ cao trên diện tích 103 ha qua 1 năm triển khai bước đầu đã đạt được kết quả nhất định, có được sản phẩm tiêu thụ trên thị trường, được người tiêu dùng đánh giá cao. Đây là chương trình cửa ngõ, là bệ phóng cho LASUCO đi lên, là Trung tâm cấp giống mía, các giống cây ăn quả tốt nhất cho vùng, cho tỉnh và cho phía Bắc, là cơ sở để triển khai dự án nông nghiệp công nghệ cao theo quy hoạch của tỉnh.

7. Quan hệ với các đối tác nước ngoài bước đầu được khởi động, tháng 10/2013 đã xúc tiến làm việc với **Trung tâm công nghệ GIZEF tỉnh Mittelsachsen(CHLB Đức)** và bước đầu đã thống nhất chương trình hợp tác giữa hai bên trong các lĩnh vực mà hai bên có tiềm năng. Đã mở Văn phòng xúc tiến hợp tác tại TP Thanh Hóa và khu vực miền Trung bang Sachsen để triển khai bằng các chương trình kế hoạch cụ thể cho từng năm giai đoạn 2014-2020.

8. Công tác đầu tư các dự án, các công trình được kiểm soát theo hướng tiết kiệm và có hiệu quả hơn.

Công ty đã hoàn thành kiểm toán quyết toán dự án “Đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy đường số 2 từ 4.000 TMN lên 7.500 TMN” và dự án “Nhà máy điện năng lượng tái tạo sử dụng bã mía của Nhà máy đường Lam Sơn 2 mở rộng”.

* Dự án Đầu tư mở rộng nâng công suất Nhà máy đường số 2 từ 4.000 TMN lên 7.500 TMN:

Nguồn vốn dự án: Mức đầu tư được duyệt 448,274 tỷ đồng; Thực hiện 437,34 tỷ đồng trong đó vốn vay ngân hàng 150 tỷ đồng; vốn từ phát hành trái phiếu 150 tỷ đồng, vốn tự có 137,34 tỷ đồng

Chi phí đầu tư thực hiện: Dự toán được duyệt 446,566 tỷ đồng; kết quả kiểm toán 440,722 tỷ đồng

* Dự án Nhà máy điện năng lượng tái tạo sử dụng bã mía của Nhà máy đường Lam Sơn 2 mở rộng:

Nguồn vốn dự án: Mức đầu tư được duyệt 267,226 tỷ đồng; Thực hiện 248,108 tỷ đồng trong đó vốn vay ưu đãi ngân hàng phát triển 139,5 tỷ đồng; vốn tự có 108,6 tỷ đồng

Chi phí đầu tư thực hiện: Dự toán được duyệt 265,71 tỷ đồng; kết quả kiểm toán 261,96 tỷ đồng.

Ngoài ra trong năm 2013 mặc dù khó khăn nhưng đã giải ngân Dự án kho bã 6,568 tỷ đồng; Dự án đầu tư khu NNCNC 23,423 tỷ đồng (cả đến bù GPMB); Trường mầm non Lam Sơn 6,536 tỷ đồng...

II. NHỮNG TỒN TẠI CHƯA GIẢI QUYẾT ĐƯỢC: Mặc dù đã nỗ lực phấn đấu nhưng đây là năm thứ hai liên tiếp không thành kế hoạch: Sản phẩm đạt 92,24%, doanh thu đạt 89,54%, lợi nhuận đạt 52%. Trong năm vẫn còn tồn tại những vấn đề chưa giải quyết được, đó là:

1. Vùng nguyên liệu năng suất - chất lượng mía tuy đã tăng hơn so với các năm trước nhưng chưa thực sự bền vững. Đặc biệt là vấn đề tổ chức lại sản xuất theo hướng tập trung thâm canh áp dụng công nghệ cao vào SX giống, phân bón, tưới nước và cơ giới hóa đồng bộ từ khâu làm đất, chăm sóc đến thu hoạch... do tình trạng chung của nền nông nghiệp Việt Nam, ruộng đất thuộc quyền sử dụng của nông dân, quy mô nhỏ, manh mún phân tán.

2. Công tác bán hàng, công tác marketing, tổ chức đánh giá thị trường và mở rộng thị trường đã được tổ chức lại bước đầu nhưng gặp khó khăn mới do sức mua của thị trường giảm sút.

3. Sản xuất chế biến chất lượng - hiệu quả chưa cao, tỷ lệ thu hồi sản phẩm và cơ cấu sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường; nước thải NM Cồn, môi trường trong sản xuất và không khí vẫn đang tồn tại chưa giải quyết được.

4. Công tác tái cấu trúc một số mặt hoạt động của doanh nghiệp thực hiện còn chậm, thiếu đồng bộ và toàn diện. Bộ máy tổ chức hoạt động mặc dù được tinh giản nhưng vẫn chưa thật sự gắn với SXKD; Cơ chế thu nhập, khen thưởng chưa gắn với trách nhiệm và kết quả, chưa thích ứng với thị trường cạnh tranh.

5. Công tác tổ chức chỉ đạo và điều hành chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là trước tình hình khó khăn và biến động liên tục, trách nhiệm cá nhân chưa cao, chậm đổi mới, chưa sáng tạo.

PHẦN II KẾ HOẠCH NĂM 2014 NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Năm 2014 đang đặt ra với chúng ta là năm “KHÓ KHĂN LỚN - THÁCH THỨC LỚN” và rất quyết liệt, nhưng cũng không ít thời cơ, là năm có vị trí cực kỳ lớn quyết định cho năm 2015 công ty tròn 35 tuổi, chuẩn bị chào đón Festival du

lịch được tổ chức tại Thanh Hóa mà trọng điểm tại khu Lam Kinh. Nếu năm 2014 không hoàn thành vượt mức kế hoạch, công ty sẽ không có lối thoát và sẽ kéo theo sự suy giảm của năm 2015 và những năm tiếp theo, khó có thể đẩy lên được... Do đó cần phải nhìn nhận rõ và đánh giá đúng tình hình, vận dụng các thế mạnh, loại bỏ các điểm yếu, chủ động trong mọi hoạt động từ nhận thức đến hành động, thực hành tiết kiệm triệt để; giữ vững ổn định đời sống và việc làm cho người lao động, người trồng mía.

I. VỀ KẾ HOẠCH NĂM 2014:

1. Doanh thu có VAT: 1.615 tỷ đồng, tăng 0,2% so với năm 2013.
2. Lợi nhuận trước thuế: 55 tỷ đồng, tăng 5,4% so với năm 2013.
3. Nộp ngân sách: 70 tỷ đồng.
4. Sản phẩm chủ yếu: 115.000 tấn đường, tăng 8,4% so với năm 2013.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Tập trung cao cho Dự án tái cấu trúc lại doanh nghiệp, chấn chỉnh lại bộ máy con người và quy chế trách nhiệm; củng cố lại Ban điều hành và chấn chỉnh lại Bộ máy quản lý; Rà soát đánh giá và tiếp tục sắp xếp tổ chức lại lực lượng lao động, lực lượng có trình độ năng lực phát triển và gắn bó với Công ty; Có chính sách tuyển mộ đào tạo và nâng cao năng lực cả chuyên môn, chính trị, tay nghề; Hình thành các đội kỹ thuật trực tiếp các đơn vị cơ sở; Xây dựng lại chế độ tiền lương, chế độ đãi ngộ, thực hiện cơ chế đánh giá định kỳ gắn với quản lý người lao động, thực hiện chế độ thưởng phạt nghiêm minh.

Xây dựng, có cơ chế đãi ngộ và sử dụng lực lượng chuyên gia cố vấn kỹ thuật công nghệ, kinh tế giỏi trong và ngoài doanh nghiệp để đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ. Mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm, tiết kiệm năng lượng, nguyên liệu hạ giá thành sản phẩm.

2. Tiếp tục làm mới toàn diện lại Cây mía Lam Sơn đảm bảo đủ nguyên liệu chất lượng cao cho các Nhà máy:

- Tổ chức lại sản xuất vùng trồng mía: Rà soát xét lại diện tích đất đai, định vị lại cho từng xí nghiệp, từng xã, từng vùng. Có chính sách hỗ trợ, động viên nông dân xây dựng và tổ chức lại nông dân trồng mía thành những nông gia, trang trại, hoặc hợp tác xã liên kết chuyên doanh trồng mía chia sẻ lợi ích. Hình thành những khu vực cánh đồng mía có đủ điều kiện cơ giới hóa đồng bộ, quy mô lớn liền vùng, liền khoảnh 50-100 ha trở lên.

- Cơ giới hóa đồng bộ đồng ruộng từ khâu cày bừa làm đất, trồng, đến bón phân chăm sóc và thu hoạch, bốc xếp. Trước mắt vụ 2004/2015 lựa chọn 500 ha để làm thí điểm.

- Tập trung cao triển khai có hiệu quả Chương trình nghiên cứu khảo nghiệm sản xuất các giống mía có năng suất, chất lượng cao và sạch bệnh theo “Đề án nhân nuôi cây mô sản xuất giống theo phương pháp công nghệ cao quy mô công nghiệp”

đã đăng ký chương trình KH&CN và được Bộ KH&CN hỗ trợ đầu tư. Với mục tiêu đảm bảo số lượng giống mía tốt, sạch bệnh, đúng chủng loại phục vụ sản xuất.

- Triển khai cải tạo bồi dưỡng trả lại độ phì nhiêu cho đất, từng bước chuyển sang bón phân sinh học, hữu cơ cho mía. Sử dụng tiết kiệm và nâng cao hiệu quả của phân bón.

- Đánh giá lại hệ thống tưới, xây dựng một phương án mới về nước, về hệ thống tưới đảm bảo đủ điều kiện tưới tiêu trong điều kiện thời tiết khô hạn.

- Xây dựng được bộ quy trình thâm canh phù hợp: cho từng giống, từng vùng trồng mía để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất mía đường.

3. Tiếp tục làm mới toàn diện lại Hạt đường Lam Sơn:

- Đánh giá lại hiện trạng thiết bị và công nhân ở tất cả các nhà máy, chuẩn bị phương án đổi mới công tác kiểm tu - sửa chữa lớn, hoàn thiện hệ thống thiết bị công nghệ hiện có, nâng cao năng lực và hiệu quả. Đánh giá lại tiêu hao vật tư, hóa chất, đối chiếu với định mức giao và quá trình các vụ trước, trên cơ sở đó xây dựng lại bộ định mức chuẩn, sử dụng tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sản xuất với chất lượng tốt nhất.

- Hoàn thiện hệ thống thiết bị công nghệ hiện có; nâng cao năng lực vận hành, sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm năng lượng, hơi, điện, nước. Từ vụ 2014/2015 phải nâng chất lượng và cơ cấu sản phẩm đường tinh luyện đáp ứng nhu cầu của thị trường, chuẩn bị điều kiện để nhập khẩu đường thô về tinh luyện tăng thêm sản lượng đường chất lượng cao. Giảm bớt chi phí, hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

4. Tập trung triển khai có hiệu quả Dự án đầu tư Khu nông nghiệp công nghệ cao Lam Sơn:

- Hoàn thành công tác đầu tư xây dựng hạ tầng (tường rào; giao thông chính, phụ; hệ thống mương tiêu - thoát nước; hệ thống phân khu vườn cho từng loại giống, cây trồng...) theo kế hoạch đã phê duyệt.

- Hoàn thành công tác đầu tư đền bù giải phóng mặt bằng các khu đất còn lại trong khu Nông nghiệp CNC chưa được xử lý dứt điểm trong năm 2013.

- Xúc tiến đầu tư và hợp tác các tổ chức và cá nhân có năng lực và trình độ công nghệ cao để triển khai xây dựng mẫu hình phát triển Rau - Hoa - Quả trên diện tích 5 ha tại Khu NNCNC.

- Hợp tác với Viện di truyền Bộ Nông nghiệp, các nhà khoa học, các đối tác trong và nước ngoài triển khai các dự án thành phần theo hướng khoa học công nghệ cao: “Phát triển giống mía bằng công nghệ cao, quy trình công nghiệp”, giống có năng suất, chất lượng, sạch bệnh, Cam không hạt và một số sản phẩm Nông nghiệp chất lượng và giá trị cao.

5. Tập trung nghiên cứu lập các đề án phát triển các ngành nghề mới, sản phẩm mới tận dụng các phụ phẩm của mía đường theo hướng công nghệ cao, tăng năng lực cạnh tranh cho sản xuất mía - đường; tạo ra các sản phẩm mới tăng doanh

thu và lợi nhuận cho những năm tới như: Phân bón sinh học Biomats, đào tạo tiếng Đức... theo các chương trình đã hợp tác với CHLB Đức.

6. Xây dựng lại và tổ chức tốt hoạt động thương mại thị trường, triển khai hiệu quả hệ thống bán buôn, bán lẻ; xây dựng lực lượng thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu, chuẩn bị các điều kiện để phát triển mạnh XNK những sản phẩm công nghệ, chất lượng cao; xây dựng đề án phát triển thị trường cho năm 2014 và những năm tiếp theo.

7. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt cơ chế khuyến khích tiết kiệm năng lượng, nguyên nhiên vật liệu hạ giá thành sản phẩm, bảo vệ tài sản. Sử dụng có hiệu quả vốn liếng cho sản xuất, cho đầu tư. Khai thác có hiệu quả các cơ chế chính sách hỗ trợ của Trung ương, địa phương trong lĩnh vực khoa học công nghệ cao; hợp tác đầu tư phát triển trên cơ sở các bên tham gia góp vốn, tổ chức quản lý điều hành theo luật định và cùng chia sẻ lợi ích theo tỷ lệ vốn góp.

* * *

*

Năm 2014 đã đi qua ¼ chặng đường, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn thách thức, nhưng với những chủ trương định hướng và sự chỉ đạo kịp thời, quyết liệt của HĐQT, Ban điều hành đã tập trung cao độ bám sát triển khai nên kết quả SXKD quý I/2013 đạt được khá toàn diện. Thành công lớn nhất là dự án NMD₂, Dự án nhiệt điện đã đạt được hiệu quả mở ra triển vọng phát triển bền vững. Vụ ép 2013/2014 sản lượng mía đạt trên 1 triệu tấn, sản xuất được hơn 110.000 tấn đường. Thu nhập và việc làm của CBCN và người trồng mía vẫn được đảm bảo.

Tuy nhiên nhiệm vụ kế hoạch năm 2014 còn lại hết sức nặng nề. Tình hình thị trường vẫn rất khó khăn, nhiều áp lực mới làm tăng chi phí từ bên ngoài sẽ còn nhiều khó khăn biến động khó lường từ nền kinh tế thế giới và trong nước. Với truyền thống là một đơn vị Anh Hùng lao động, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT, sự ủng hộ của Quý vị cổ đông, các nhà đầu tư, cùng với sự tin yêu gắn bó của chính quyền địa phương, bà con trồng mía vùng mía đường Lam Sơn và của các Quý khách hàng. Ban điều hành cam kết sẽ triển khai đồng bộ, có hiệu quả nhiệm vụ và các giải pháp đặt ra trong năm 2014, quyết tâm nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kế hoạch đạt mức cao nhất.

Trân trọng cảm ơn./.

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

DƯ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, ngày 28 /04/2014)

Kính thưa: - Quý vị cổ đông
- Các Quý vị đại biểu

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013, Hội đồng Quản trị (HĐQT) Báo cáo ĐHCĐ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2013; Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện năm 2014.

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2013

I. BỐI CẢNH

Năm 2013 kinh tế Thế giới tiếp tục khó khăn. Trong nước, thị trường ảm đạm, sản xuất đình đốn, gần 61 nghìn DN ngừng hoạt động, thất nghiệp gia tăng. Ngành Mía Đường lại càng khó khăn hơn, giá đường liên tục giảm sâu và tồn kho lớn. Đối với Lam Sơn vùng nguyên liệu đang bị thu hẹp.

Dự báo được tình hình khó khăn, HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo, cùng sự cố gắng nỗ lực của đội ngũ cán bộ quản lý và toàn thể CBCNV đã đưa Công ty vượt qua khó khăn. Mặc dù kết quả SXKD không đạt Kế hoạch năm 2013 nhưng vẫn có tăng trưởng so với năm 2012. HĐQT cơ bản thống nhất với báo cáo đánh giá của Tổng giám đốc trình Đại hội, đồng thời nhấn mạnh:

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ NĂM 2013

2.1. Về thực hiện chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch 2013

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	so KH(%)	So 2012
Tổng doanh thu (có VAT)	Triệu đồng	1.800.000	1.611.721	89,54	106,55
Doanh thu thuần	Triệu đồng	1.708.615	1.529.630	89,52	106,52
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	100.000	52.173	52,17	129,30
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	75.000	39.438	52,56	114,29

Cổ tức	%	11	5,5	50,00	122,22
Nộp ngân sách	Triệu đồng	85.000	79.430	93,45	123,34

2.2. Về lựa chọn Công ty kiểm toán

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT đã ký hợp đồng với Công ty kiểm toán AASC để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 và kiểm toán Quyết toán vốn đầu tư xây dựng Dự án Nâng công suất NM đường Số II và Nhà máy điện.

2.3. Về sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty

Ngay sau Đại hội, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty được HĐQT hoàn thiện và đăng ký theo quy định. Đồng thời Quy chế quản trị được tu chỉnh theo Điều lệ và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2013

3.1 Những kết quả đạt được

Vượt qua những khó khăn thách thức, năm 2013 Công ty đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Đó là:

Một là, vụ sản xuất 2012-2013 và 2013-2014 thiết bị nhà máy đã tích cực được hoàn thiện và đi vào hoạt động ổn định, phát huy hiệu quả. Tăng 52% năng suất bình quân so với trước khi đầu tư nâng cấp dự án; Tiêu hao nguyên nhiên vật liệu được tiết giảm, thu hồi tăng lên; SXKD có bước tăng trưởng so với năm 2012.

Hai là, công tác nguyên liệu được tổ chức lại theo hướng tập trung và gắn kết với cơ sở: thành lập thêm 10 xí nghiệp nguyên liệu nâng lên 13 xí nghiệp, cùng với 3 Công ty nông nghiệp và Câu lạc bộ những người sản xuất lớn thuộc Hiệp hội mía đường Lam Sơn, đây là bước chuẩn bị quan trọng cho chiến lược phát triển nguyên liệu tập trung, quy mô lớn, đưa cơ giới hóa và khoa học kỹ thuật vào phát triển nguyên liệu.

Ba là, bộ máy tổ chức quản lý được cấu trúc gọn nhẹ hơn với phương châm tăng cường kỷ cương, trách nhiệm, hiệu lực, thông suốt. Xấp xếp, tinh giản trên 15% nhân sự; Công tác đào tạo cán bộ được đặc biệt quan tâm, gần 100 lượt cán bộ quản lý các cấp được gửi đi đào tạo cán bộ nguồn và kế cận.

Bốn là, 2013 là năm tiết kiệm chi phí triệt để trong mọi hoạt động đã góp phần bảo đảm an toàn nguồn lực và ổn định sản xuất kinh doanh. So với năm 2012, sản lượng tiêu thụ tăng từ 18% đến 26%, nhưng giá vốn hàng bán chỉ tăng 2%, chi phí bán hàng giảm 1%, lãi vay ngân hàng giảm 7%. So với Kế hoạch năm 2013 giá vốn giảm 8%, chi phí quản lý giảm 39%, chi phí bán hàng giảm 48%.

Năm là, 2013 một năm tái cấu trúc công tác tài chính mạnh mẽ: cấu trúc lại một bước đầu tư tài chính gần 52 tỷ đồng, giảm 30% so với đầu năm; tăng cường thu hồi và tiết giảm công nợ phải thu 224 tỷ đồng tương đương giảm 47% so với đầu năm; trả nợ 495 tỷ đồng, giảm 42% so với đầu năm.

Sáu là, định hướng chiến lược phát triển có những cơ hội mới: Ngày 15/3/2013 Chủ tịch UBND Tỉnh Thanh Hóa ký quyết định Số 841/QĐ-UBND phê duyệt quy hoạch chi tiết Khu nông nghiệp Công nghệ cao Lam Sơn; Công ty tích cực triển khai dự án bước đầu đã có sản phẩm; Xúc tiến nhiều chương trình hợp tác trong

nước và quốc tế. Đây cũng là cơ sở để triển khai phát triển giống mía đáp ứng cho chiến lược phát triển vùng nguyên liệu đạt năng suất, chất lượng cạnh tranh.

Bảy là, năm 2013 năm thứ 7 liên tục trong top 500 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, năm thứ 4 liên tục vinh danh top 1000 DN nộp thuế thu nhập lớn nhất Việt Nam.

Tám là, Lasuco và CBCNV tiếp tục làm tốt công tác xã hội, “Đền ơn đáp nghĩa” với tổng số tiền làm công tác xã hội là 774,8 triệu đồng. Văn hoá thể thao được đẩy mạnh, dự án Trường Mầm non chuẩn được hoàn thành đưa vào sử dụng. Năm 2013 Công ty được vinh danh Top 10 Doanh nghiệp “ Vì sự nghiệp xóa đói giảm nghèo” và được trao Biểu tượng vàng “ Doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm an sinh xã hội và phát triển cộng đồng ”...

3.2. Một số yếu kém, hạn chế

Một là, kết quả SXKD năm 2013 mặc dù có bước tăng trưởng so với năm 2012, nhưng hầu hết không đạt kế hoạch nhất là các chỉ tiêu hiệu quả.

Hai là, vùng nguyên liệu vẫn manh mún, nhỏ lẻ, diện tích đang bị thu hẹp, năng suất & chất lượng chưa đạt mục tiêu; Tồn thất từ các khâu làm đất, trồng, chăm sóc, thu hoạch, vận chuyển còn lớn; khả năng triển khai, tiếp thu, chuyển giao của các lực lượng làm nguyên liệu đối với khoa học kỹ thuật, tư duy sản xuất mới, hội nhập kinh tế còn yếu kém.

Ba là: Công tác quản trị và điều hành còn hạn chế, vai trò trách nhiệm cá nhân chưa đáp ứng yêu cầu, chậm đổi mới, giữa quản trị và điều hành có lúc chưa phân định rõ ràng. Các nguồn lực của công ty về: máy móc thiết bị, nhân sự, thương hiệu, quan hệ đối ngoại, cơ hội phát triển SXKD chưa được phát huy tốt. Cơ chế thu nhập, khen thưởng chưa gắn với trách nhiệm.

IV. HOẠT ĐỘNG, THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, BKS NĂM 2013

4.1. Các phiên họp HĐQT, các quyết định của HĐQT

Từ Đại hội (25/4/2013) đến nay, HĐQT đã họp 4 phiên định kỳ mỗi quý một lần và các phiên bất thường để triển khai NQĐHĐCĐ. Tại các kỳ họp các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ. Nội dung các phiên họp định kỳ: đánh giá kết quả thực hiện NQ ĐHĐCĐ thường niên và NQHĐQT quý trước, đồng thời xác định kế hoạch, nhiệm vụ, của quý tới. Về nhân sự HĐQT: ông Trịnh Ngọc Long có đơn xin từ chức Thành viên Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị Công ty CP mía đường Lam Sơn chấp thuận theo Nghị quyết số 06NQ/ĐLS - HĐQT ngày 10/02/2014.

Trong năm HĐQT đã ban hành 22 nghị quyết. Trong đó, có 4 NQ kỳ họp định kỳ và các nghị quyết giữa hai kỳ họp liên quan đến đầu tư xây dựng Khu Nông nghiệp Công nghệ cao (NNCNC); quyết toán vốn dự án NCS và NM nhiệt điện 12,5MW; lựa chọn Công ty kiểm toán; Việc vay nợ ngân hàng; Việc thanh lý một số khoản đầu tư tài chính và cơ cấu lại vốn đầu tư tại các công ty thành viên...

Trong năm HĐQT cũng ra các quyết định: triển khai các nghị quyết của HĐQT; ban hành các quy chế, quy định của Công ty; Quyết định liên quan đến tái cấu trúc đơn vị thành viên; thành lập thêm 10 Xí nghiệp nguyên liệu kèm theo đó các quyết định ban hành quy chế tổ chức hoạt động, bổ nhiệm cán bộ; thành lập

Trung tâm NNCNC, Phòng Kỹ thuật, Văn phòng Tổng hợp, giải thể một số đơn vị; Giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị; Quyết định đào tạo, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ...

Trong quá trình thực hiện quản trị, HĐQT cũng đã ban hành nhiều thông báo chấn chỉnh và yêu cầu Ban TGD, các cán bộ quản lý thực thi nghiêm túc các nhiệm vụ, kế hoạch, chương trình.

Thực hiện NQ ĐHĐCĐ 2013, HĐQT tập trung chỉ đạo cùng Ban dự án, Ban điều hành và các cán bộ quản lý hoàn thiện máy móc thiết bị, công nghệ NM Đường Số II và nhà máy nhiệt điện; Làm việc với lãnh đạo các địa phương và Người trồng mía về công tác tổng kết vụ 2012-2013 và phát triển nguyên liệu vụ 2013-2014 cũng như trong giai đoạn tới – giai đoạn cạnh tranh khốc liệt chỉ có con đường tăng năng suất và chất lượng mới tồn tại và phát triển; Chỉ đạo sát sao công tác quản trị tài chính và tranh thủ các nguồn vốn có lãi suất thấp phục vụ SXKD và đầu tư dự án; Duy trì phê duyệt KH và giám sát thực hiện Kế hoạch tài chính; Thực hiện thoái vốn đầu tư tài chính ra ngoài, tình hình tài chính của Công ty đã vững vàng hơn; Đặc biệt đẩy mạnh quan hệ đối ngoại, gắn kết với lực lượng mới, tìm nguồn liên kết phát triển, thực hiện hiệu quả chương trình sản phẩm mới NNCNC; quan tâm đặc biệt đến công tác đào tạo cán bộ quản lý.

Thường xuyên nắm bắt thông tin từ Ban điều hành đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát có những chấn chỉnh về các công tác nguyên liệu, sản xuất, môi trường, kiểm tu sửa chữa máy móc thiết bị, công tác tổ chức nhân sự, thương mại...; Chỉ đạo Ban điều hành chuẩn bị các điều kiện công tác vào vụ theo đúng kế hoạch; Rà soát đánh giá tình hình thực hiện và khả năng thực hiện kế hoạch năm 2013 theo NQĐHĐCĐ; Định hướng mục tiêu kế hoạch 2014 và những năm tiếp theo.

Các phiên họp định kỳ của HĐQT giữa hai kỳ họp ĐHĐCĐ

Phiên thứ 10/ nhiệm kỳ IV (quý II.2013) ngày 16/7/2013

HĐQT đã đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý II và 6 tháng đầu năm 2013, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp Quý III và 6 tháng cuối năm.

Phiên họp lần thứ 11, Quý III.2013, ngày 17/10/2013

HĐQT đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý III và 9 tháng đầu năm 2013, phương hướng nhiệm vụ, giải pháp Quý IV và một số định hướng cho 2014.

Phiên họp thứ 12, Quý IV 2013, ngày 4 tháng 1/2014

HĐQT đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV và năm 2013, thông qua kế hoạch SXKD 2014 và nhiệm vụ Quý I.2014.

Phiên họp thứ 13, Quý I.2014, ngày 29 tháng 3 năm 2014

HĐQT đánh giá kết quả thực hiện NQ HĐQT kỳ họp 12, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ quý I.2014; xác định nhiệm vụ Quý II và 6 tháng đầu năm 2014; thông qua Kế hoạch và tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2014.

4.2. Kết quả giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý

Ưu điểm: Trong quá trình tổ chức điều hành, Tổng giám đốc đã bám sát Nghị quyết HĐQT, kế hoạch SXKD của Công ty phân công nhiệm vụ trong Ban điều hành. Nhìn chung đã thực hiện tương đối tốt các quy định của pháp luật và của Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Những kết quả đã đạt được trong năm 2013 đã được đánh giá trong các báo cáo trình Đại hội ĐCĐ; Trong công tác phối hợp với BKS đã triển khai và hỗ trợ, phục vụ công tác kiểm tra, giám sát theo đúng quy định.

Nhược điểm, hạn chế:

Về công tác điều hành: Còn thụ động, vai trò trách nhiệm cá nhân chưa xứng tầm, chậm đổi mới. Công tác khắc phục một số hạn chế, yếu kém trong quá trình quản lý, điều hành còn chậm. Công tác thương mại, thị trường chưa tập trung quyết liệt, thương hiệu bán lẻ trong năm chưa được tích cực triển khai.

Công tác tổ chức, nhân sự: Mặc dù đã được củng cố, tinh giản gọn nhẹ hơn, nhưng tư duy của cán bộ các cấp vẫn chưa theo kịp xu thế phát triển. Giữa phòng ban và đơn vị sản xuất vẫn còn cách bức, quan liêu; Các đơn vị, phòng ban trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ còn thiếu sự phối hợp chặt chẽ.

Việc triển khai một số quy chế, quy định mới của Công ty còn chậm, nên tính hiệu lực chưa cao; Báo cáo phục vụ cho kỳ họp HĐQT có lúc chậm tiến độ.

Trong năm đã để xảy ra vụ tai nạn lao động đặc biệt nghiêm trọng tại NM Cồn, cảnh báo công ty về công tác quản lý môi trường, ATLĐ chủ quan.

4.3. Thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và từng thành viên HĐQT

Tổng chi phí 3.675.037.839 đồng, trong đó: tiền lương của HĐQT và BKS là 1.554.547.229 đồng, Tổng tiền lương của HĐQT là 1.183.535.273 đồng (Chủ tịch HĐQT 601 triệu; Phó Chủ tịch kiêm Phó TGĐ 306 triệu; Phó Chủ tịch Thường trực 276 triệu đồng); Khấu hao TSCĐ 742.525.641 đồng; Thù lao 912.000.000 đồng (Chủ tịch 180 triệu; Phó chủ tịch và Trưởng BKS 120 triệu/người, thành viên HĐQT 96 triệu/người và thành viên BKS 60 triệu/người); chi phí dịch vụ mua ngoài: 229.994.135 đồng; Chi phí văn phòng, bảo hộ lao động 20.428.849 đồng; Chi phí bằng tiền khác: 215.541.985 đồng.

So với định mức ĐHCĐ giao mức 0,4% doanh thu có VAT là 6.446.963.045 đồng thì chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2013 tiết kiệm được 2.771.925.206 đồng.

B. NHIỆM VỤ, CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2014

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

Khó khăn: Giá đường thế giới và trong nước vẫn có xu hướng giảm, lợi thế ngành đang mất dần; Trong nước đường nhập lậu vẫn chưa có giải pháp ngăn chặn; Vùng nguyên liệu của Công ty có xu thế bị thu hẹp do quy hoạch đô thị và thay đổi cơ cấu ngành của Tỉnh và do thị trường khó khăn.

Năm 2014 là năm “**Khó khăn lớn – Thách thức lớn**” do đó HĐQT xác định cần phải nhìn nhận rõ và đánh giá đúng tình hình, vận dụng các thế mạnh, loại bỏ các điểm yếu “**Đổi mới toàn diện**” với “**Nhận thức mới- Quyết tâm mới**” chủ động trong mọi hoạt động từ nhận thức đến hành động, thực hành tiết kiệm triệt để; Củng cố và **nâng cao năng lực nội sinh đảm bảo phát triển xanh bền vững, mục**

tiêu là Chất lượng và Hiệu quả không chạy theo số lượng giữ vững ổn định phát triển, cụ thể:

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

2.1. Định hướng phát triển của Công ty

Lasuco sẽ kiên định tập trung cao ưu tiên nguồn lực cho ngành cốt lõi: mía đường- sản phẩm sau đường và một số sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng lớn, tích tụ đất đai đảm bảo vùng nguyên liệu bền vững. Xây dựng doanh nghiệp xanh, sử dụng năng lượng tái tạo, tiết kiệm, nghiên cứu sản xuất và sử dụng phân bón sạch. Tổ chức lại vùng nguyên liệu về diện tích, nâng cao năng suất chất lượng giúp nông dân trồng mía kiểm soát và hạ giá thành mía, nâng cao sức cạnh tranh. Đến năm 2020, đảm bảo xây dựng ổn định 12.000 ha mía thâm canh cao, sản xuất tập trung, quy mô lớn, năng suất bình quân đạt từ 90 đến 100 tấn/ha, CCS đạt ≥ 12 .

2.2. Mục tiêu nhiệm vụ năm 2014

Về sản xuất kinh doanh

Năm 2014: Mía ép trên một triệu tấn; Đường nhập 115.000 tấn, tăng 10% so với năm 2013 cơ cấu sản phẩm đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Doanh thu có VAT: 1.615 tỷ đồng, tăng 0,6% so với năm 2013.
- Lợi nhuận: 55 tỷ đồng, tăng 6% so với năm 2013.
- Nộp ngân sách: 70 tỷ đồng
- Cổ tức: 5,5%

Năm 2014, tập trung đầu tư Dự án Khu Nông nghiệp công nghệ cao để đưa nguồn lực giống mía năng suất chất lượng cho vùng mía, nghiên cứu và phát triển một số sản phẩm nông nghiệp Công nghệ cao. Nghiên cứu đầu tư điều chỉnh máy móc thiết bị, công nghệ sản xuất đảm bảo cơ cấu sản phẩm theo yêu cầu của thị trường và nâng thêm năng lực kho chứa hàng tương xứng với công suất nhà máy mới mở rộng.

2.3. Nhiệm vụ và các giải pháp năm 2014

2.3.1 - Tiếp tục kiện toàn lại bộ máy tổ chức nhân sự từ cấp HĐQT, Ban Điều hành; Rà soát đánh giá và tinh giản lại lực lượng lao động gắn với tuyển mộ đào tạo và nâng cao năng lực cả chuyên môn, tay nghề; Xây dựng lại chế độ tiền lương, chế độ đãi ngộ, chế độ thưởng phạt nghiêm minh nhằm nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD; Rà soát và xây dựng lại quy chế, quy định đảm bảo tính hiệu lực và tính hiệu quả.

2.3.2 -Vùng nguyên liệu: xây dựng lộ trình và các giải pháp đảm bảo mục tiêu phát triển vững chắc tăng năng lực cạnh tranh = năng suất và chất lượng. Xác định việc sản xuất đường từ ngay trên đồng ruộng. Đảm bảo đến 2020 xây dựng được 12.000 ha nguyên liệu thâm canh, tăng năng suất, đưa cơ giới hóa vào đồng bộ từ khâu làm đất, chăm sóc đến khâu thu hoạch và ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao sản xuất nguyên liệu, đảm bảo Năng suất BQ từ 90 đến 100 tấn/ha và CCS ≥ 12 . Năm 2014 phải đạt năng suất BQ ≥ 80 tấn/ha, CCS bình quân ≥ 10 . Bằng các giải pháp mạnh:

Một là, thúc đẩy chương trình nông nghiệp Công nghệ cao tiếp tục coi trọng và đẩy mạnh quan hệ đối ngoại, gắn kết với lực lượng mới, tìm nguồn liên kết phát triển, thực hiện hiệu quả chương trình sản phẩm mới NNCNC. Nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả “Dự án phát triển giống mía: năng suất chất lượng cao, sạch bệnh bằng công nghệ cao, quy mô công nghiệp”. Rà soát và xây dựng lại bộ cơ cấu giống mía trong vùng, bảo đảm có đủ giống thuần, giống có năng suất, chất lượng cao đem lại thu nhập ổn định cho người trồng mía. Đồng thời ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất một số sản phẩm nông nghiệp thực phẩm sạch, xây dựng và đưa vào hoạt động doanh nghiệp khoa học công nghệ.

Củng cố và nâng cao năng lực cho lực lượng làm nguyên liệu: cán bộ nguyên liệu; Xí nghiệp nguyên liệu; các công ty phân bón, cơ giới; Hiệp hội MĐLS; Giúp người trồng mía nâng cao khả năng tiếp thu KHKT và tổ chức quản lý sản xuất. Xây dựng các mô hình điểm, thử nghiệm thành công mô hình và từng bước nhân rộng.

Hai là, phân tích các mẫu đất, nghiên cứu và xây dựng công thức phân bón cho từng vùng phù hợp; Đồng thời từng bước bổ sung thay thế dần bằng phân bón hữu cơ và phân chậm tan; Bón đúng, bón đủ, bón kịp thời. Hướng dẫn nông dân sử dụng tiết kiệm phân bón.

Ba là, đầu tư cơ giới hóa đồng bộ cho cây mía, rà soát chi phí, tiết giảm từ 20-30% chi phí sản xuất mía:

Giúp Người trồng mía: soát xét lại chi phí trồng, chăm sóc, thu hoạch, vận chuyển mía; cắt giảm tổn thất trong thu hoạch 15%; đưa cơ giới hóa vào các khâu trồng, chăm sóc mía giảm chi phí 10% của khâu này; tăng năng suất và chất lượng mía đưa khoa học công nghệ mới vào thâm canh, tăng năng suất từ khâu giống, làm đất, phân bón tăng năng suất và chất lượng mía thêm $\geq 10\%$.

2.3.3 Sử dụng và khai thác có hiệu quả máy móc thiết bị, công nghệ hiện có xứng tầm với đầu tư; nghiên cứu và tiếp tục điều chỉnh công nghệ đảm bảo đáp ứng yêu cầu về cơ cấu sản phẩm theo yêu cầu của thị trường; Nghiên cứu, đánh giá và có phương án hoàn chỉnh công nghệ tinh luyện đường thô.

- Xây dựng các định mức và cơ chế bảo dưỡng, bảo trì máy móc thiết bị, giám sát và tổ chức thực hiện tốt cơ chế này kéo dài thời gian sử dụng hữu ích của MMTB gắn với không ngừng đào tạo và nâng cao trình độ, tay nghề cho lực lượng sản xuất: Cán bộ kỹ thuật và công nhân, tạo điều kiện, môi trường, động lực sáng tạo, tăng NSLĐ, tiết kiệm chi phí SXKD. Đồng thời phải có chế tài thực hiện: kỷ cương - kỷ luật - tuyệt đối an toàn trong sản xuất. Thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng và áp dụng có hiệu quả tiêu chuẩn ISO 22000 và OHSAS 18000.

- Xây dựng và có cơ chế phát huy lực lượng cố vấn, chuyên gia kỹ thuật công nghệ, kinh tế... trong nước & nước ngoài, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ mới vào SXKD thêm các sản phẩm mới, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

2.3.4 Củng cố và tổ chức hoạt động thương mại thị trường

Đặc biệt quan tâm đầu tư cho khâu thương mại thị trường, củng cố bộ máy tổ chức và nhân sự, xây dựng cơ chế chính sách cho công tác Thương mại, thị trường.

Giữ vững thị trường truyền thống, khôi phục các thị trường bị gián đoạn do giai đoạn đầu tư nhà máy. Đặc biệt nghiên cứu và quan tâm đến khu vực xuất nhập

khâu. Đồng thời tích cực triển khai kênh bán lẻ của Công ty gắn với xây dựng Bộ nhận dạng Thương hiệu Công ty.

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2014

Giữa hai kỳ Đại hội ĐCĐ 2014-2015, HĐQT sẽ tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện NQ ĐHĐCĐ. Đặc biệt quan tâm: triển khai chiến lược phát triển vùng nguyên liệu tập trung, từng bước đưa cơ giới hóa và thâm canh, gắn với khoa học kỹ thuật; Quan tâm đặc biệt đến đầu tư phát triển khu Nông nghiệp CNC, triển khai chương trình nhân giống mía theo chiến lược giống; Triển khai thành công một số sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng lớn, xây dựng và khai thác có hiệu quả Khu NNCNC Lam Sơn; Định hướng và triển khai tiếp tục điều chỉnh thiết bị, công nghệ đáp ứng cơ cấu mặt hàng theo nhu cầu thị trường; Đặc biệt quan tâm đến công tác thị trường và công tác đối ngoại; Tiếp tục tái cấu trúc bộ máy, nhân sự Công ty Mẹ và các công ty thành viên; Giám sát và tháo gỡ khó khăn cho hoạt động của Ban điều hành nhằm thực hiện có hiệu quả chương trình Kế hoạch đã được ĐHĐCĐ Nghị quyết.

Theo chương trình hoạt động toàn nhiệm kỳ, từ nay đến Đại hội Thường niên năm 2015, HĐQT sẽ họp 4 phiên định kỳ. Mỗi quý 1 phiên, tập trung đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ quý trước, thông qua kế hoạch, mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp của quý tiếp theo. Ngoài ra, HĐQT sẽ tổ chức các phiên họp thường xuyên nhằm thực hiện thắng lợi NQ ĐHĐCĐ năm 2014. Trong quá trình hoạt động, HĐQT cập nhật thông tin bên ngoài và bên trong doanh nghiệp, các thông tin hoạt động của Công ty thông qua Quy chế mối quan hệ làm việc giữa HĐQT với Ban TGD và BKS, đồng thời xử lý thông tin hiệu quả và ra các quyết định quản trị kịp thời, tranh thủ các cơ hội để Lasuco vượt qua khó khăn, thách thức phát triển bền vững.

Kính thưa Quý vị Cổ đông!

Năm 2014, được dự báo còn khó khăn hơn, trong điều kiện các lợi thế truyền thống của Lasuco cũng như lợi thế của ngành mía đường bị giảm sút. Để vượt qua khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ hôm nay giao, HĐQT- Ban điều hành lãnh đạo CBCN tranh thủ thuận lợi, khắc phục khó khăn thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra.

Kính mong các Cổ đông với trí tuệ và tinh thần xây dựng trách nhiệm cao hãy đóng góp những ý kiến quý báu cho sự thành công tại Đại hội, cũng như góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đưa LASUCO phát triển bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn./.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN KIỂM SOÁT

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN ĐƯỢC GIAO
CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2014, ngày 28/4/2014)

Kính thưa:

Đại hội Đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Mía đường Lam Sơn
- Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban kiểm soát
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và các hoạt động của Công ty năm 2013.

Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được ĐHCĐ giao trên các mặt sau đây:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Với nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2013 là kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh; tính tuân thủ trong việc thực hiện các quy chế quy định đã đề ra; Kiểm soát hoạt động và tài chính của Công ty và các đơn vị thành viên. Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Giám sát, đánh giá hoạt động của Ban điều hành Công ty và một số đơn vị thành viên liên quan đến việc thực hiện kế hoạch tài chính và hoạt động SXKD.

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD hàng quý; Thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng, năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; xem xét ảnh hưởng của các vấn đề trọng yếu liên quan đến công tác kế toán, kiểm toán báo cáo tài chính.

Xem xét các báo cáo của Kiểm toán độc lập, và đưa ra kiến nghị của mình trước khi báo cáo kiểm toán được ban hành; Ban kiểm soát đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra; từ đó đề xuất giải pháp khắc phục.

Ban kiểm soát ghi nhận chưa thấy có dấu hiệu vi phạm qui định tài chính làm ảnh hưởng đến quyền lợi của cổ đông.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT. Tại các kỳ họp Ban kiểm soát đều có báo cáo đánh giá công tác kiểm soát trong quý, đưa ra các kiến nghị đề xuất trong quản trị, điều hành. Đồng thời đưa ra kế hoạch kiểm soát quý tiếp theo.

Tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các chủ trương, định hướng và các

dự án đầu tư của Công ty khi được yêu cầu. Tham dự một số buổi làm việc của HĐQT nhằm xây dựng chiến lược hoạt động và kế hoạch kinh doanh trong năm cho LASUCO và các đơn vị thành viên.

- Trong năm 2013, Ban kiểm soát đã có thông báo và thực hiện kiểm tra, đánh giá tình hình hoạt động của 3/7 công ty con của LASUCO, qua đó có những kiến nghị với HĐQT trong việc hoàn thiện cơ chế, chính sách trong việc quản lý hoạt động tại các đơn vị.

- Tổ chức kiểm tra thực hiện nhiệm vụ tại 3 phòng ban chức năng và đánh giá hoạt động của 13 Xí nghiệp nguyên liệu sau thời gian thành lập và đi vào hoạt động. Phối hợp với các Phòng ban đơn vị trong việc triển khai kiểm tra, giám sát một số chương trình theo yêu cầu của HĐQT và Ban điều hành.

- Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát. HĐQT và Ban điều hành đã tạo điều kiện cung cấp thông tin, kế hoạch công việc để Ban kiểm soát tổ chức thực hiện giám sát có hiệu quả tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định nội bộ.

- Đối với cổ đông: Giữa hai kỳ đại hội, Ban kiểm soát chưa nhận được thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông theo quy định tại điều 11 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Về thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đối với thù lao trong năm 2013 các thành viên được hưởng theo mức của ĐHĐCĐ năm 2013 đã phê duyệt: Trưởng ban 10 triệu đồng/tháng; Các thành viên 5 triệu đồng/tháng.

- Đối với tiền lương: 3/3 thành viên Ban kiểm soát đều hoạt động theo chế độ chuyên trách và được hưởng lương theo chế độ chung của Công ty.

- Đối với chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tuân thủ theo các quy định và quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty đã được chi tiết tại Báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát và những vấn đề quyết nghị

Trong năm, Ban Kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp định kỳ mỗi quý 1 lần trước kỳ họp HĐQT, tất cả thành viên tham gia đầy đủ. Nội dung: đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT quý trước, Nghị quyết của ĐHĐCĐ thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty, trách nhiệm được giao của HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận quản lý. Đồng thời đánh giá hoạt động của BKS và xây dựng kế hoạch kiểm soát của quý tiếp theo. Ngoài ra, BKS cũng tổ chức các cuộc họp thường xuyên trong quá trình kiểm tra, kiểm soát tại các đơn vị để thống nhất kế hoạch cũng như kết quả kiểm tra.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÀI CHÍNH

Căn cứ NQĐHĐCĐ, năm 2013 HĐQT đã lựa chọn Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán (AASC) tiếp tục là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2013 của Công ty. Trên cơ sở Báo cáo kiểm toán và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính của Ban kiểm soát, chúng tôi xác nhận Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài

chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2013, kết quả hoạt động cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ 1/1/2013 đến 31/12/2013. Trên cơ sở đó đề nghị ĐHCĐ thông qua báo cáo tài chính năm 2013.

Đánh giá một số chỉ tiêu chủ yếu về tài chính và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2013:

1. Tình hình tài chính năm 2013:

ĐVT: Nghìn đồng

STT	Nội dung	Số 31/12/2013		Số 31/12/2012		Tăng/(giảm) so với đầu kỳ	
		Số tiền	Tỷ trọng %	Số tiền	Tỷ trọng %	Số tiền	%
1	TÀI SẢN NGẮN HẠN	521.253	26,26	920.629	37,76	(399.376)	(43,38)
-	Tiền và các khoản tương đương	15.321	0,77	106.444	4,37	(91.123)	(85,61)
-	Đầu tư tài chính ngắn hạn	12.054	0,61	14.841	0,61	(2.787)	(18,78)
-	Các khoản phải thu ngắn hạn	245.014	12,34	461.482	18,93	(216.468)	(46,91)
-	Hàng tồn kho	213.306	10,74	261.875	10,74	(48.569)	(18,55)
-	Tài sản ngắn hạn khác	35.558	1,79	75.987	3,12	(40.429)	(53,20)
2	TÀI SẢN DÀI HẠN	1.463.995	73,74	1.517.342	62,24	(53.346)	(3,52)
-	Các khoản phải thu dài hạn	11.727	0,59	19.386	0,80	(7.660)	(39,51)
-	Tài sản cố định	1.330.841	67,04	1.327.204	54,44	3.637	0,27
-	Đầu tư tài chính dài hạn	111.535	5,62	159.888	6,56	(48.353)	(30,24)
-	Tài sản dài hạn khác	9.892	0,50	10.863	0,45	(971)	(8,94)
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.985.249	100,00	2.437.971	100,00	(452.722)	(18,57)
1	NỢ PHẢI TRẢ	698.938	35,21	1.187.878	48,72	(488.940)	(41,16)
-	Nợ ngắn hạn	452.228	22,78	841.867	34,53	(389.639)	(46,28)
-	Nợ dài hạn	246.711	12,43	346.011	14,19	(99.300)	(28,70)
2	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.286.310	64,79	1.250.092	51,28	36.218	2,90
-	Vốn chủ sở hữu	1.285.820	64,77	1.249.446	51,25	36.374	2,91
-	Nguồn kinh phí và quỹ khác	490	0,02	646	0,03	(156)	(24,15)
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.985.249	100,00	2.437.971	100,00	(452.722)	(18,57)

2. Kết quả sản xuất kinh doanh:

TT	CHỈ TIÊU	Kế hoạch	Thực hiện	Chênh lệch	
				Giá trị	%
1	Tổng doanh thu có thuế	1.800.000.000.000	1.611.740.761.328	(188.259.238.672)	89,54
2	Doanh thu thuần	1.708.615.000.000	1.529.629.975.516	(178.985.024.484)	89,52
3	Giá vốn hàng bán	1.476.742.000.000	1.353.763.623.034	(122.978.376.966)	91,67
4	Lợi nhuận trước thuế	100.000.000.000	52.172.847.091	(47.827.152.909)	52,17
5	Lợi nhuận sau thuế	75.000.000.000	39.438.813.101	(35.561.186.899)	52,59
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.500	789	(711)	52,59
7	Nộp Ngân sách	85.000.000.000	79.429.649.922	(5.570.350.078)	93,45

Mặc dù trong năm 2013 HĐQT và Ban điều hành đã đưa ra nhiều giải pháp về tổ chức, tài chính, nguyên liệu; lãnh đạo, chỉ đạo cán bộ công nhân viên Công ty khắc phục những khó khăn như trong báo cáo của HĐQT và Ban điều hành đã đề cập. Tuy nhiên phần lớn các chỉ tiêu về kết quả hoạt động SXKD năm 2013 đã không đạt mục tiêu đề ra.

Sản lượng mía đưa vào sản xuất đạt 93,23%, Sản lượng đường nhập kho đạt 92,24%; sản lượng sản phẩm đường tiêu thụ đạt 91,24%, doanh thu có VAT đạt 89,94% và lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 52,59% kế hoạch đề ra.

Chỉ tính riêng đối với sản phẩm đường trong kỳ tiêu thụ đạt 92,24% kế hoạch đã làm cho doanh thu giảm 9,4 % so với kế hoạch đề ra; Bên cạnh đó giá bán bình quân sản phẩm đường đã giảm 484 đ/kg so với kế hoạch làm giảm doanh thu trên 28 tỷ đồng và theo đó là giảm lợi nhuận tương ứng.

Chi phí tài chính trong kỳ tăng 36,87%, chủ yếu do lỗ từ đánh giá lại giá trị khoản đầu tư chứng khoán dài hạn và trích lập dự phòng đầu tư tài chính.

Các chi phí khác đều được tiết giảm như: Giá vốn bình quân của sản phẩm đường trong kỳ giảm 1,87% so với kế hoạch đã làm cho tổng giá vốn của loại sản phẩm này giảm 10,46% so với kế hoạch; Chi phí bán hàng giảm 48,28% và Chi phí quản lý giảm 47,82% so với kế hoạch.

Kết quả giải ngân và quyết toán đầu tư dự án, BKS thống nhất với báo cáo của Tổng giám đốc, HĐQT trình Đại Hội.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

Qua quá trình giám sát các hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý trong năm 2013, BKS không thấy điều gì bất thường trong hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

HĐQT đã tổ chức đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý, ngoài ra đề ra các quyết định phê duyệt, chỉ đạo kinh doanh kịp thời, HĐQT có các phiên họp thường xuyên để quyết nghị các vấn đề cụ thể; Trong các phiên họp của HĐQT các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ.

Hội đồng quản trị đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát; Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều tập trung vào việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2013 như xem xét, đánh giá tình hình hoạt động SXKD hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm đồng thời đưa ra kế hoạch cho các quý tiếp theo; Thanh lý một số khoản đầu tư tài chính; Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính ... Nhìn chung, các nghị quyết được ban hành kịp thời, thực hiện đúng thẩm quyền của HĐQT đồng thời đáp ứng được yêu cầu SXKD của Công ty trong điều kiện cực kỳ khó khăn, bất thường.

Đối với các hợp đồng kinh tế của Công ty đã ký kết trong năm 2013 đều cơ bản được giao kết trên cơ sở hợp pháp, đảm bảo quyền lợi của Công ty và các cổ đông.

Về việc công bố thông tin: đã thực hiện công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006, Thông tư số 09/2010/TT-BTC và thông tư 52/2012/TT-BTC ngày 25/04/2012 của Bộ tài chính cũng như các quy định của UBCK Nhà Nước, Sở GDCK TP Hồ Chí Minh.

Một số tồn tại:

Trong quá trình giám sát hoạt động của HĐQT, TGD và các cán bộ quản lý, BKS nhận thấy còn một số tồn tại, đó là:

- Công tác nguyên liệu luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu tuy nhiên vẫn chưa khắc phục được tồn tại cố hữu: diện tích mía phần lớn còn manh mún, nhỏ lẻ, năng suất, chất lượng mía vẫn chưa đạt được các mục tiêu đề ra.

Bên cạnh đó vùng mía Lam Sơn đang bị ảnh hưởng do thay đổi quy hoạch của Tỉnh, giá đường giảm mạnh làm người trồng mía lo lắng, bên cạnh đó sự cạnh tranh của các loại cây trồng khác cũng khắc nghiệt đang là những thách thức lớn.

- Công tác chỉ đạo, điều hành có lúc còn thụ động, một số việc còn bỏ ngõ. Việc phân định trách nhiệm giữa HĐQT và Ban điều hành còn chưa rõ ràng.

- Công tác tổ chức hệ thống bán hàng đã có những chuyển biến mới, hệ thống khách hàng và thị trường đã được củng cố, nhưng vẫn còn chậm và chưa đáp ứng được yêu cầu.

Báo cáo hoạt động của HĐQT và của Ban Tổng giám đốc trình Đại hội lần này BKS nhận thấy đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động quản trị và điều hành của Công ty trong năm 2013, trên cơ sở đó BKS đề nghị ĐHCĐ thông qua.

IV. CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014

Căn cứ vào kết quả hoạt động của BKS năm 2013 và Kế hoạch hoạt động SXKD của Công ty, BKS đề ra Kế hoạch hoạt động năm 2014 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ giám sát, kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước. Giám sát tình hình triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chủ trương của Hội đồng Quản trị liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2014. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động của Công ty.

- Kiểm tra việc thực hiện định mức chi phí SXKD, kế hoạch tài chính hàng quý theo kế hoạch giao khoán đến các đơn vị.

- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại một số đơn vị, phòng ban và các đơn vị thành viên.

Kính trình Đại hội Đồng Cổ đông xem xét thông qua!

Xin trân trọng cảm ơn!

BAN KIỂM SOÁT

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V.v phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Điều lệ tổ chức quản lý và hoạt động của Công ty CPMĐ Lam Sơn được Đại hội cổ đông thường niên thông qua.
- Căn cứ Báo cáo quyết toán tài chính năm 2013 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013 như sau:

I - Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013	
1	Lợi nhuận trước thuế	52.172.847.091
2	Thuế TNDN phải nộp	12.734.033.990
3	Lợi nhuận sau thuế	39.438.813.101
4	Lợi nhuận được phân phối	39.438.813.101
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận	
1	Trích lập các quỹ (theo điều lệ)	9.859.703.275
-	Trích lập quỹ dự phòng tài chính 5%	1.971.940.655
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển 10%	3.943.881.310
-	Trích lập quỹ khen thưởng 5%	1.971.940.655
-	Trích lập quỹ phúc lợi 5%	1.971.940.655
2	Phân phối cổ tức	27.500.000.000
	Bằng tiền mặt: 5,5%VCP (550 đ/CP)	27.500.000.000
III	Lợi nhuận để lại	2.079.109.826

II. Đề xuất: Lợi nhuận còn lại sau khi quyết toán thuế TNDN sẽ được hạch toán bổ sung quỹ đầu tư phát triển

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông chấp thuận thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

(V/v phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005, được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần mía đường Lam Sơn
- Căn cứ Mục tiêu, định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2013-2015, tầm nhìn đến 2020.
- Căn cứ tình hình thực tế của thị trường mía đường và các điều kiện của Công ty.

HDQT kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2014:

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	GIÁ TRỊ
1	Tổng doanh thu (có VAT)	1000 đồng	1.615.000.000
2	Doanh thu thuần	1000 đồng	1.538.095.000
3	Lợi nhuận trước thuế	1000 đồng	55.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế	1000 đồng	42.900.000
5	Cổ tức (%)	%	5,5
6	Nộp ngân sách	1000 đồng	70.000.000

Trân trọng kính trình!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014
(Kế hoạch chi phí hoạt động, thù lao của HĐQT, BKS năm 2014)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2005, được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần mía đường Lam Sơn.

Kính trình Đại hội Đồng Cổ đông thường niên 2014 thống nhất chấp thuận kinh phí hoạt động và mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2014 như sau:

1. Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2014: Được tính bằng 0,4% doanh thu (có VAT). Trong đó: **Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2014:**

- **Hội đồng quản trị:**

- * Chủ tịch: 15 triệu đồng/tháng
- * Phó chủ tịch: 10 triệu đồng/tháng
- * Ủy viên: 8 triệu đồng/tháng

- **Ban kiểm soát:**

- * Trưởng ban: 10 triệu đồng/tháng
- * Ủy viên: 5 triệu đồng/tháng

Thù lao của HĐQT, BKS được tính vào chi phí SX - KD theo quy định.

2. Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao năm 2014: Thưởng 20% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch năm 2014 do Đại hội cổ đông giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

V/v lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005
- Căn cứ Luật chứng khoán 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP mía đường Lam Sơn.
- Căn cứ danh sách các Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2014.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn danh sách các công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 như sau:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

- Địa chỉ: Số 01 - Lê Phụng Hiểu – Q.Hoàn Kiếm - Hà Nội
- Điện thoại: 04 3.8241 990 Fax: 04 3825 3973
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 57
- Là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011, 2012, 2013 của công ty mẹ và báo cáo hợp nhất; kiểm toán quyết toán dự án xây dựng Nhà máy đường 4.000 tấn mía/ngày; kiểm toán dự án nâng cấp mở rộng nhà máy đường 2 từ 4.000 tấn mía/ngày lên 8.000 tấn mía/ngày; kiểm toán dự án nhà máy điện năng lượng tái tạo.

2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

- Địa chỉ: Tòa nhà thương mại Daeha - Tầng 14, Số 360 Kim Mã – Q.Ba Đình - Hà Nội.
- Điện thoại: 04 3831 5100 Fax: 04 3831 5090
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 43

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 12 A - Tòa nhà Vinaconex - 34 Láng Hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội
- Điện thoại: 04 6288 3568 Fax: 04 6288 5678
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 68
- Là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2008, 2009, 2010 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất; Kiểm toán vốn điều lệ của Công ty tại ngày 18/11/2010 của Công ty CP mía đường Lam Sơn.

4. Công ty TNHH kiểm toán VACO

- Địa chỉ: Tầng 4 – Số 168 đường Láng – Q.Đống Đa - Hà Nội
- Điện thoại: 04 3577 0781 Fax: 04 3577 0787
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 14

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét phê duyệt và giao HĐQT lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014
VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa: - Quý vị cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Mía Đường Lam Sơn được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi thông qua ngày 25/4/2013.
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT ban hành kèm theo Quyết định Số 599 ĐLS/ QĐ-HĐQT ngày 28/9/2008.
- Căn cứ kết quả thực hiện NQ Đại hội đồng cổ đông của Công ty trong giai đoạn 2011-2013 và định hướng, kế hoạch phát triển của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn (LASUCO) xin báo cáo Đại hội Đồng cổ đông về việc tổ chức bầu lại Hội đồng Quản trị mới tại Đại hội lần này như sau:

- Theo Khoản 1, Điều 24, Điều lệ Công ty quy định số lượng thành viên HĐQT ít nhất là 5 (năm) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Tại Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2011, ĐH đã bầu Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ IV giai đoạn 2011-2015 gồm 5 thành viên. Kỳ họp thứ nhất HĐQT đã bầu và phân công nhiệm vụ:

- Ông Lê Văn Tam	Chủ tịch HĐQT
- Bà Lê Thị Tiên	Phó Chủ tịch TT HĐQT
- Ông Lê Thanh Tùng	Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Trịnh Ngọc Long	Thành viên HĐQT
- Ông Hà Đức Chính	Thành viên HĐQT

Thường trực HĐQT gồm: (1) Ông Lê Văn Tam - Chủ tịch HĐQT; (2) Bà Lê Thị Tiên – Phó Chủ tịch HĐQT.

- Từ ngày 10/2/2014 HĐQT còn 4 thành viên, do ông Trịnh Ngọc Long có đơn xin thôi làm Thành viên Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận theo Nghị quyết số 06NQ/ĐLS - HĐQT.

- Ngày 12/4/2014, HĐQT Lasuco đã có phiên họp bất thường kiểm điểm kết quả thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao từ 2011 đến nay.

HĐQT đánh giá: trong 3 năm từ 2011 đến 2013, mặc dù đã rất cố gắng nhưng có 2 năm 2012, 2013 Công ty không hoàn thành kế hoạch về doanh số và lợi nhuận

theo nghị quyết ĐHĐCĐ giao. Vị thế của Công ty trong ngành mía đường giảm sút. Giá cổ phiếu xuống mức thấp so với các doanh nghiệp cùng ngành.

Nguyên nhân khách quan là do tình hình kinh tế thế giới và trong nước khó khăn; giá đường giảm mạnh từ đỉnh cao năm 2011 xuống rất thấp trong năm 2013. Nhưng HĐQT nhận thấy nguyên nhân chủ quan là chủ yếu: HĐQT, Ban điều hành hoạt động không đều tay, tinh thần trách nhiệm và tính sáng tạo chưa cao, chưa đóng góp được nhiều cho quản trị, điều hành doanh nghiệp.

Từ năm 2013 đến nay, LASUCO vẫn đang triển khai đề án “Tái cấu trúc Doanh nghiệp” bước đầu đã đạt được những kết quả đáng khích lệ được báo cáo đánh giá trình ĐHĐCĐ lần này. Theo kế hoạch năm 2014-2015 sẽ tiếp tục phân khúc **Tái cấu trúc Bộ máy tổ chức quản trị điều hành & quản lý** nhằm nâng cao năng lực quản trị, nâng cao kỷ cương, trách nhiệm và hiệu lực để tổ chức quản trị và điều hành thực hiện nhiệm vụ còn lại của năm 2014-2015 là hết sức nặng nề. Trong điều kiện lợi thế của ngành mía đường giảm sút, để hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao nhiệm kỳ 2011-2015, không phụ lòng tin tưởng của Cổ đông, đồng thời xây dựng **nhân sự có tính kế thừa** cho sự phát triển bền vững của Công ty thì việc cần phải kiện toàn lại nhân sự HĐQT của Công ty là cấp thiết.

Hội đồng quản trị đã có Nghị quyết Thống nhất trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2014 miễn nhiệm các thành viên HĐQT đương nhiệm và bầu lại HĐQT mới để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2011-2015.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông xem xét thông qua!

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lam Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2014

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014
TỔNG HỢP DANH SÁCH ỨNG CỬ VIÊN HĐQT

Kính thưa: - Quý vị cổ đông

Nhằm đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc ứng cử, đề cử thành viên HĐQT theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp. Ban tổ chức Đại hội đã gửi Quy định tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và các mẫu Đơn ứng cử, đề cử thành viên HĐQT cùng với các tài liệu khác của Đại hội đến với các cổ đông.

Đến thời điểm này chúng tôi nhận được các đơn ứng cử, đề cử đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định HĐQT như sau:

I. Danh sách nhân sự ứng cử vào HĐQT

1. Ông/Bà.....
2. Ông/Bà.....
3. Ông/Bà.....

.....

II. Danh sách nhân sự được đề cử vào HĐQT

1. Ông/Bà.....
2. Ông/Bà.....
3. Ông/Bà.....

.....

Hội đồng Quản trị chúng tôi trân trọng đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét quyết định 2 vấn đề sau đây trước khi chúng ta tiến hành bầu cử:

1. Thống nhất: Số lượng thành viên HĐQT là 5 người
2. Thống nhất thông qua danh sách ứng cử, đề cử viên nêu trên

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét, chấp thuận.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2014
CÔNG TY CỔ PHẦN MÍA ĐƯỜNG LAM SƠN
(Ngày 28 tháng 4 năm 2014)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần mía đường Lam Sơn thông qua ngày 25/04/2013;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2014 ngày 28/04/2014.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị và Ban điều hành về thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao; kết quả quyết toán vốn đầu tư xây dựng dự án; kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013 và kế hoạch năm 2014 với một số chỉ tiêu tài chính như sau:

1.1. Kết quả hoạt động năm 2013

ĐVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ
Tổng doanh thu (có VAT)	1.611.740.761.328
Doanh thu thuần	1.529.629.975.516
Lợi nhuận trước thuế	52.172.847.091
Lợi nhuận sau thuế	39.438.813.101
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (Đ/CP)	789
Tổng tài sản	1.985.248.573.298
Nguồn vốn chủ sở hữu	1.286.310.197.878

1.2. Kế hoạch năm 2014

ĐVT: VNĐ

CHỈ TIÊU	GIÁ TRỊ
Tổng doanh thu (có VAT)	1.615.000.000.000
Doanh thu thuần	1.538.095.000.000
Lợi nhuận trước thuế	55.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	42.900.000.000
Cổ tức (%)	5,5

Nộp ngân sách (tỷ đồng)	70.000.000.000
-------------------------	----------------

Điều 2: Đại hội thống nhất thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát và Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Điều 3: Đại hội thống nhất thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2013:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
I	Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2013	52.172.847.091
2	Thuế TNDN phải nộp	12.734.033.990
3	Lợi nhuận sau thuế 2013	39.438.813.101
4	Lợi nhuận được phân phối	39.438.813.101
II	Kế hoạch phân phối lợi nhuận	
1	Trích lập các quỹ (theo điều lệ)	9.859.703.275
-	Trích lập quỹ dự phòng tài chính 5%	1.971.940.655
-	Trích lập quỹ đầu tư phát triển 10%	3.943.881.310
-	Trích lập quỹ khen thưởng 5%	1.971.940.655
-	Trích lập quỹ phúc lợi 5%	1.971.940.655
2	Phân phối cổ tức	27.500.000.000
-	Bằng tiền mặt: 5,5%VCP (550 đ/CP)	27.500.000.000
III	Lợi nhuận để lại	2.079.109.826

Lợi nhuận để lại sau khi quyết toán thuế TNDN sẽ được hạch toán bổ sung quỹ ĐTPT.

Điều 4: Thông qua Tờ trình trả thù lao và chi phí hoạt động năm 2014 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

1. Đại hội thống nhất thông qua chi phí hoạt động và trả thù lao cho HĐQT và BKS là 0,4% tổng doanh thu có VAT. Trong đó mức thù lao cụ thể là:

* **Hội đồng quản trị:**

- Chủ tịch: 15 triệu đồng/tháng
- Phó chủ tịch: 10 triệu đồng/tháng
- Ủy viên: 8 triệu đồng/tháng

* **Ban kiểm soát:**

- Trưởng ban: 10 triệu đồng/tháng
- Ủy viên: 5 triệu đồng/tháng

2. Thưởng 20% lợi nhuận sau thuế vượt so với kế hoạch năm 2014 cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và CBCNV Công ty.

Điều 5: Thông qua Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2014

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn 1 trong 4 Công ty kiểm toán sau để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

- Địa chỉ: Số 01 - Lê Phụng Hiểu – Q.Hoàn Kiếm - Hà Nội
- Điện thoại: 04 3.8241 990 Fax: 04 3825 3973
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 57
- Là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2011, 2012, 2013 của công ty mẹ và báo cáo hợp nhất; kiểm toán quyết toán dự án xây dựng Nhà máy đường 4.000 tấn mía/ngày; kiểm toán dự án nâng cấp mở rộng nhà máy đường 2 từ 4.000 tấn mía/ngày lên 8.000 tấn mía/ngày; kiểm toán dự án nhà máy điện năng lượng tái tạo.

2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

- Địa chỉ: Tòa nhà thương mại Daeha - Tầng 14, Số 360 Kim Mã – Q.Ba Đình - Hà Nội.
- Điện thoại: 04 3831 5100 Fax: 04 3831 5090
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 43

3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 12 A - Tòa nhà Vinaconex - 34 Láng Hạ - Q.Đống Đa - Hà Nội
- Điện thoại: 04 6288 3568 Fax: 04 6288 5678
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 68
- Là công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2008, 2009, 2010 của Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất; Kiểm toán vốn điều lệ của Công ty tại ngày 18/11/2010 của Công ty CP mía đường Lam Sơn.

4. Công ty TNHH kiểm toán VACO

- Địa chỉ: Tầng 4 – Số 168 đường Láng – Q.Đống Đa - Hà Nội
- Điện thoại: 04 3577 0781 Fax: 04 3577 0787
- Số lượng kiểm toán viên được chấp thuận: 14

Điều 6: Đại hội thông qua tờ trình miễn nhiệm các thành viên HĐQT....

Điều 7. Kết quả bầu cử nhân sự Hội đồng Quản trị mới tiếp tục nhiệm kỳ IV giai đoạn 2011-2015...

Điều 8: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 28/04/2014.

Hội đồng Quản trị Công ty có trách nhiệm lãnh đạo Ban điều hành và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung tại Nghị quyết này theo đúng quy định.

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI